

Số: 1212 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 11 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đến 2020, định hướng 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 20/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đến năm 2020, định hướng đến năm 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *kt*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ VH-TT-DL;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các PCVP UBND tỉnh, TTTT;
- Lưu: VT, VX (TT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trịnh Hữu Khang

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án Tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đến 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1212/QĐ-UBND, ngày 11 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh về quan điểm, chủ trương, định hướng thể hiện qua quá trình đổi mới tư duy của Đảng về quản lý và bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật Sở hữu trí tuệ về phần quyền tác giả, quyền liên quan; Chỉ thị số 36/2008/CT-TTg ngày 31/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc Tăng cường quản lý và thực thi bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan và các quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan.

- Cụ thể hóa những mục tiêu trong Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 20/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 (Quyết định số 88/QĐ-TTg) và tổ chức thực hiện, nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức, tư tưởng, hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân về bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, ban ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố tích cực, chủ động trong việc tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung theo kế hoạch đề ra.

- Xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ phải gắn với các giải pháp đồng bộ, toàn diện, đảm bảo khả thi; gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của ngành, địa phương, đơn vị, phù hợp với điều kiện chung của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo chuyển biến, nâng cao năng lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý và thực thi pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan; thúc đẩy sáng tạo tác phẩm văn học, nghệ thuật và khoa học, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình và chương trình phát sóng có giá trị phục vụ công chúng, đóng góp vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2020

- Củng cố, kiện toàn các cơ quan, đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ quản lý và thực thi pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan theo hướng đồng bộ và có sự phối hợp chặt chẽ.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 đối với hoạt động đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan.

- 70% cán bộ quản lý và thực thi pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan được tham gia chương trình tập huấn nghiệp vụ.

- Cơ bản các chủ thể quyền tác giả, quyền liên quan được tham gia chương trình tập huấn nghiệp vụ.

b) Phân đầu đến năm 2025.

- Có cán bộ kiêm nhiệm hoặc chuyên trách quản lý và thực thi pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 đối với hoạt động đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan.

- 100% cán bộ quản lý và thực thi pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan được tham gia chương trình tập huấn nghiệp vụ về quyền tác giả, quyền liên quan.

- Các chủ thể quyền tác giả, quyền liên quan tham dự các lớp tập huấn về quyền tác giả, quyền liên quan.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nghiên cứu, rà soát, đánh giá để kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về quản lý và thực thi quyền tác giả, quyền liên quan trong hệ thống pháp luật hiện hành, bảo đảm phù hợp công ước, luật pháp quốc tế mà ta đã tham gia ký kết hoặc công nhận.

2. Tăng cường năng lực quản lý và thực thi

a) Tổ chức phát hành cẩm nang tuyên truyền, tài liệu hỏi đáp về quản lý thực thi pháp luật quyền tác giả, quyền liên quan do cơ quan cấp trên cung cấp.

b) Đào tạo bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ, trong đó tập trung vào đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác quản lý và thực thi pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan trên địa bàn tỉnh.

c) Bố trí nhân lực làm công tác quản lý và thực thi pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan.

d) Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan trong hoạt động thực thi pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan, bảo đảm công khai, minh bạch, hướng tới hoạt động chuyên nghiệp.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và hợp tác quốc tế

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu của tỉnh về tài sản quyền tác giả, quyền liên quan; bộ công cụ phần mềm quản lý và tra cứu vi phạm trên Internet.

b) Liên thông giữa cơ sở dữ liệu về đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan với Hệ thống dữ liệu của các cơ quan thực thi, tạo thuận lợi trong kiểm tra, phát hiện vi phạm pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan.

c) Áp dụng dịch vụ hành chính công trực tuyến đối với hoạt động đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính.

4. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho các chủ thể quyền, cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng và công chúng.

a) Tích cực, thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cho các đối tượng liên quan về các quyền lợi, trách nhiệm, chế tài xử phạt đối với các hành vi vi phạm pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan.

b) Tổ chức các chương trình hoạt động tương tác; huy động xã hội hóa trong công tác truyền thông để nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn dự toán ngân sách Nhà nước thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thành phố.

- Các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Là cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức quản lý và thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật của Việt Nam và các cam kết quốc tế về quyền tác giả, quyền liên quan trên địa bàn tỉnh.

b) Rà soát, nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị xây dựng, sửa đổi, bổ sung để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách về quản lý và thực thi pháp luật quyền tác giả, quyền liên quan.

c) Phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan đến tư pháp, hành pháp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tăng cường hiệu lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ các bộ văn hóa các cấp về công tác quản lý, thực thi quyền tác giả, quyền liên quan.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các khu vui chơi giải trí, các cơ sở kinh doanh karaoke, vũ trường và các cơ quan thường xuyên sử dụng những tác phẩm văn học, nghệ thuật thực hiện nghĩa vụ trả tiền bản quyền theo thỏa thuận khi sử dụng tác phẩm văn học, nghệ thuật.

đ) Phối hợp chặt chẽ với các hội chuyên ngành như: Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Hội Mỹ thuật Việt Nam, Hội Nghệ sĩ nhiếp ảnh Việt Nam, Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam, Hội Nhạc sĩ Việt Nam, Trung tâm Bảo vệ Quyền tác giả âm nhạc Việt Nam và Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Cao Bằng thực thi pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan.

e) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên, đột xuất các tổ chức, cá nhân thường xuyên sử dụng tác phẩm văn học, nghệ thuật như in ấn, quảng cáo, nhà hàng, khách sạn, khu vui chơi giải trí... kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật quyền tác giả, quyền liên quan.

g) Có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu.

2. Sở Tài chính:

Có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện Đề án tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan theo đúng quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chỉ đạo các cơ quan báo, đài trên địa bàn tỉnh thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền thực hiện Đề án Tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 của Chính phủ.

4. Sở Công thương và Công an tỉnh:

- Rà soát, đề xuất hoặc kiến nghị cơ quan liên quan đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về áp dụng các biện pháp thực thi pháp luật quyền tác giả, quyền liên thuộc phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị.

- Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, công an các huyện, thành phố huy động lực lượng, triển khai thực hiện quyết liệt các kế hoạch, áp dụng các biện pháp tăng cường kiểm tra, đấu tranh, phòng chống vi phạm pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan; ngăn chặn kịp thời, có hiệu quả các hành vi xâm phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất, nhập khẩu, tàng trữ, lưu thông hàng hóa và dịch vụ về quyền tác giả, quyền liên quan.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan. Xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm, vi phạm có hệ thống, đồng thời chủ động tham mưu các giải pháp làm ổn định tình hình.

5. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ tuân thủ các quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan; phối hợp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Sở hữu trí tuệ trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan:


- Tăng cường công tác giám sát phản biện xã hội về quyền tác giả và các quyền liên quan. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đến các đoàn viên, hội viên.

- Chủ động, tích cực hợp tác với cơ quan quản lý và thực thi pháp luật quyền tác giả, quyền liên quan nhằm bảo vệ quyền lợi theo quy định của pháp luật.

7. UBND các huyện, thành phố:

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; xử lý kịp thời các vấn đề có liên quan đến quản lý và thực thi pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan tại địa phương.

- Định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về tình hình triển khai thực hiện Đề án để tổng hợp báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời. /: 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trịnh Hữu Khang